TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 15/2024/QĐCNTTLH	*Tiên Lãng, ngày 18 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Vũ Tiến Đ và chị Nguyễn Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc ly hôn của anh Vũ Tiến Đ;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Vũ Tiến Đ, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 02 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 02 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Tiến Đ và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Tiến Đ và chị Nguyễn Thị T không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Tiến Đ và chị Nguyễn Thị T tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã Khởi Nghĩa, huyện Tiên Lãng (ĐKKH năm 2010);
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang